ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 294/TTr-UBND	*An Giang, ngày 28 tháng 5 năm 2020*

TỜ TRÌNH
Về việc đặt tên đường trên địa bàn các huyện Châu Phú, huyện Chợ Mới, huyện Tịnh Biên và huyện An Phú

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP, ngày 11/7/2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;

Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT, ngày 20/3/2006 của Bộ Văn hóa Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP, ngày 11/7/2005 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND, ngày 03/7/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc ban hành Quy chế đặt, đổi tên đường và công trình công cộng tỉnh An Giang;

Căn cứ cuộc họp Hội đồng Tư vấn đặt, đổi tên đường và công trình công cộng tỉnh ngày 24 tháng 12 năm 2019 về việc đặt tên đường trên địa bàn các huyện Châu Phú, Chợ Mới, Tịnh Biên và An Phú;

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh tán thành việc đặt tên các tuyến đường trên địa bàn các huyện Châu Phú, Chợ Mới, Tịnh Biên và An Phú như sau:

I. Huyện Châu Phú: đặt tên 03 tuyến đường:

1. Đường số 4: Điểm đầu Trường TH "A" Cái Dầu, điểm cuối Trường THPT Trần Văn Thành, đặt tên đường **Chu Văn An.**

(Dự kiến sẽ mở rộng đến trước cổng Công An huyện Châu Phú (Giáp Công viên Hai Bà Trưng).

2. Đường ra cánh đồng: Điểm đầu Quốc lộ 91, điểm cuối giáp Đường cộ - khu dân cư Sao Mai, đặt tên đường **Huỳnh Thị Hưởng**.

(Dự kiến sau này sẽ là đường chính ra Trung tâm TDTT huyện và Khu Sao Mai mới mở)

3. Đường số 7: Điểm đầu Trần Quang Khải, điểm cuối giáp đường Trần Khánh Dư: đặt tên đường **Trần Bình Trọng** (*giữ tên theo tên bảng giá đất tại Quyết định số 45/2014/QĐ-UBND, ngày 29/12/2014 của UBND tỉnh An Giang*).

II- Huyện Chợ Mới: đặt tên 08 tuyến đường trên địa bàn thị trấn Mỹ Luông:

1. Đường số 2: Điểm đầu giáp đường Chùa Bà Tài - điểm cuối giáp Tỉnh lộ 942 mới (lộ vòng cung), đặt tên đường **Nguyễn Thanh Sơn**;

2. Đường số 7: Điểm đầu giáp Tỉnh lộ 942 cũ - điểm cuối giáp Tỉnh lộ 942 mới (lộ vòng cung), đặt tên đường **Ung Văn Khiêm.**

3. Đường số 8: Điểm đầu giáp Tỉnh lộ 942 cũ - điểm cuối giáp Tỉnh lộ 942 mới (lộ vòng cung), đặt tên đường **Nguyễn Quang Sáng**;

4. Đường số 10: Điểm đầu giáp Tỉnh lộ 942 cũ - điểm cuối đến Kinh 77, đặt tên đường **Nguyễn Văn Hưởng**;

5. Đường Phòng khám khu vực cũ: Điểm đầu giáp Tỉnh lộ 942 mới (lộ vòng cung) - điểm cuối giáp Tỉnh lộ 942 cũ, đặt tên đường **Võ Ánh Đăng**;

6. Đường chùa Bà Tài: Điểm đầu giáp Tỉnh lộ 942 mới (lộ vòng cung) - điểm cuối giáp Tỉnh lộ 942 cũ, đặt tên đường **Lương Văn Cù**;

7. Đường tỉnh lộ 942 cũ: Điểm đầu giáp Tỉnh lộ 942 mới (lộ vòng cung- hướng Long Điền A) - điểm cuối Tỉnh lộ 942 mới (lộ vòng cung- hướng Mỹ An), đặt tên đường **Châu Văn Liêm**;

8. Đường cặp sông Tiền: Điểm đầu giáp đường Nguyễn Huệ - điểm cuối giáp Kênh Khai Long, đặt tên đường **Huỳnh Thị Hưởng**.

III- Huyện Tịnh Biên: đặt tên 26 tuyến đường trong đó: đặt tên 17 tuyến đường và giữ lại tên 9 tuyến đường theo tên bảng giá đất được UBND tỉnh phê duyệt theo quyết định 45/2014/QĐ-UBND, ngày 29/12/2014:

3.1. Đặt tên 17 tuyến đường:

1**.** Đường số 15: Điểm đầu giáp Đường Hữu Nghị (cặp Trường Tiểu học "A" TT.Tịnh Biên - điểm cuối Trần Đại Nghĩa cặp Trường Tiểu học "A" TT.Tịnh Biên điểm phụ), đặt tên đường **Nguyễn Đình Chiểu**;

2. Đường số 13: Điểm đầu giáp Đường Hữu Nghị - điểm cuối Đường số 1 (hướng Đình An Phú cũ), đặt tên **đường Tôn Đức Thắng**;

3. Đường số 16: Điểm đầu giáp Đường Hữu Nghị - điểm cuối giáp đường số 18, đặt tên **đường 30/4**;

4. Đường số 10: Điểm đầu giáp Đường Lý Thái Tổ - điểm cuối giáp đường số 18, đặt tên **đường 1/5**;

5. Đường số 18 (các phòng ban ngành huyện): Điểm đầu giáp Đường Hữu Nghị - điểm cuối giáp Phòng Tài chính Kế hoạch huyện Tịnh Biên, đặt tên đường **Lương Thế Vinh**;

6. Đường số 6 Sao Mai: Điểm đầu giáp Đường Lê Hồng Phong - điểm cuối giáp đường Nguyễn Cư Trinh, đặt tên đường **Nguyễn Du**;

7. Đường số 1 Sao Mai: Điểm đầu giáp Đường Châu Thị Tế (đối diện Kênh Vĩnh Tế) - điểm cuối giáp đường Xuân Tô, đặt tên đường **Võ Văn Kiệt**;

8. Đường số 21: Điểm đầu giáp Đường Phan Đăng Lưu - điểm cuối giáp đường Hai Bà Trưng, đặt tên đường **Võ Thị Sáu**;

9. Đường Cửa Nam Chợ Bách hoá: Điểm đầu giáp đường Phan Đăng Lưu - điểm cuối giáp đường Hai Bà Trưng, đặt tên đường **Trường Chinh**;

10. Đường số 18: Điểm đầu giáp đường Phan Đăng Lưu - điểm cuối giáp đường số 8, đặt tên đường **Trần Đại Nghĩa**;

11. Đường số 15 B.Hoá: Điểm đầu giáp đường Tôn Đức Thắng (KDC Minh Nguyệt) - điểm cuối giáp đường Võ Văn Kiệt, đặt tên đường **Hai Bà Trưng**;

12. Đường số 12: Điểm đầu giáp đường Lê Hồng Phong - điểm cuối giáp đường Tôn Đức Thắng- KDC Minh Nguyệt, đặt tên đường **Lê Duẩn**;

13. Đường số 11: Điểm đầu giáp đường Lê Hồng Phong - điểm cuối giáp đường 30/4 (đối diện công viên 30/4), đặt tên đường **Nguyễn Trung Trực**;

14. Đường số 14: Điểm đầu giáp đường Lý Thái Tổ (KDC Sao Mai) - điểm cuối giáp Cuối đường (đối diện khu mộ Đình An Phú), đặt tên đường **Nguyễn Văn Trỗi**;

15. Đường số 16: Điểm đầu giáp đường Lý Thái Tổ (KDC Sao Mai) - điểm cuối giáp đường Trần Đại Nghĩa, đặt tên đường **Phan Văn Trị**;

16. Đường số 17: Điểm đầu giáp đường Lý Thái Tổ (KDC Sao Mai) - điểm cuối giáp đường Trần Đại Nghĩa, đặt tên đường **Nguyễn Cư Trinh**;

17. Đường bê tông Xuân Bình+ 5 đường vào: Điểm đầu giáp đường Châu Thị Tế (cầu vượt giáp ranh xã An Nông) - điểm cuối giáp đường Châu Thị Tế (giáp ranh ấp Tân Biên xã An Nông), đặt tên đường **Trần Quốc Toản.**

3.2. Giữ lại tên 9 tuyến đường theo tên bảng giá đất được UBND tỉnh phê duyệt theo quyết định 45/2014/QĐ-UBND, ngày 29/12/2014.

1. Đường số 8: Điểm đầu giáp Đường Hữu Nghị - điểm cuối giáp đường Tà Ngáo, đặt tên đường **Lê Hồng Phong**;

2. Đường số 22: Điểm đầu giáp Đường Hữu Nghị - điểm cuối giáp Cửa Nam Chợ Tịnh Biên, đặt tên đường **Lê Văn Tám**;

3. Đường số 7 Chợ Tịnh Biên: Điểm đầu giáp Đường Châu Thị Tế đối diện Kênh Vĩnh Tế - điểm cuối giáp đường Lê Hồng Phong, đặt tên đường **Nguyễn Trãi**;

4. Đường Ngô Quyền: Điểm đầu giáp Đường Châu Thị Tế cửa Đông Chợ Tịnh Biên - điểm cuối giáp đường số 8 (khu dân cư Minh Nguyệt), giữ lại tên đường **Ngô Quyền**;

*(Đối với đường **Ngô Quyền** và đường **Võ Thị Sáu** nối liền nhau nên Hội đồng Tư vấn huyện gộp lại và đặt tên là đường **Ngô Quyền**).*

5. Đường số 7 Sao Mai: Điểm đầu giáp Đường Châu Thị Tế - điểm cuối giáp đường Xuân Tô, đặt tên đường **Lý Thái Tổ**;

6. Đường số 6 Chợ Tịnh Biên: Điểm đầu giáp Đường Lê Hồng Phong - điểm cuối giáp đường Tôn Đức Thắng, đặt tên đường **Phan Đăng Lưu**;

7. Đường số 24 sau UBND: Điểm đầu giáp Đường Ngô Quyền - điểm cuối giáp đường Lý Thái Tổ, đặt tên đường **Kim Đồng**;

8. Đường số 8 Chợ Tịnh Biên: Điểm đầu giáp Đường Lê Hồng Phong, chợ Tịnh Biên - điểm cuối giáp đường số 5 (Khu Minh Nguyệt), đặt tên đường **Nguyễn Chí Thanh**;

9. Đường số 10 Chợ Tịnh Biên (công viên số 10): Điểm đầu giáp Đường Lê Hồng Phong, cửa Nam chợ Tịnh Biên - điểm cuối giáp đường số 4, đặt tên đường **Nguyễn Thị Minh Khai**.

IV- Huyện An Phú: đặt tên 21 đường thuộc thị trấn An Phú gồm:

4.1. Khu TTTM + Kênh mới:

1. Đường Bắc kênh mới: Điểm đầu QL91C - điểm cuối tỉnh lộ 957, đặt tên đường **Tôn Thất Tùng;**

2. Đường số 1: Điểm đầu Cầu treo - điểm cuối Nguyễn Hữu Cảnh, đặt tên đường **Tôn Đức Thắng;**

3. Đường số 2: Điểm đầu Yết Kiêu - điểm cuối Lê Đức Thọ, đặt tên đường **Nguyễn Viết Xuân**;

4. Đường số 3: Điểm đầu Nguyễn Hữu Cảnh - điểm cuối Yết Kiêu (vách trái chợ), đặt tên đường **Ngô Gia Tự**;

5. Đường số 4: Điểm đầu Nguyễn Hữu Cảnh - điểm cuối Yết Kiêu (vách phải chợ), đặt tên đường **Trần Phú;**

6. Đường số 5: Điểm đầu Lê Đức Thọ - điểm cuối Yết Kiêu, đặt tên đường **Hoàng Văn Thụ**;

7. Đường số 7: Điểm đầu Huỳnh Thúc Kháng - điểm cuối Yết Kiêu, đặt tên đường **Lý Tự Trọng;**

8. Đường số 9: Điểm đầu Hoàng Văn Thụ - điểm cuối Yết Kiêu, đặt tên đường **Lê Đức Thọ;**

9. Đường số 12: Điểm đầu Đường số 6 (Hầm Sen) - điểm cuối Tôn Đức Thắng, đặt tên đường **Võ Văn Tần;**

10. Đường số 14: Điểm đầu Quốc lộ 91C - điểm cuối Hoàng Văn Thụ, đặt tên đường **Huỳnh Thúc Kháng**;

11. Đường số 5: Điểm đầu Lý Tự Trọng - điểm cuối Trần Phú, đặt tên đường **Trần Đại Nghĩa**;

12. Đường số 16: Điểm đầu Lý Tự Trọng - điểm cuối Nguyễn Viết Xuân, đặt tên đường **Yết Kiêu;**

4.2. Khu KTB + mở rộng:

13. Đường số 3: Điểm đầu Nguyễn Hữu Cảnh - điểm cuối Nguyễn Văn Cừ, đặt tên đường **Lê Thị Hồng Gấm**;

14. Đường số 4: Điểm đầu Nguyễn Hữu Cảnh - điểm cuối Nguyễn Văn Cừ (vách trái trường THPT), đặt tên đường **Lê Minh Xuân**;

15. Đường số 5: Điểm đầu Nguyễn Hữu Cảnh - điểm cuối Nguyễn Văn Cừ (vách phải trường THPT), đặt tên đường **Hồ Thị Kỷ**;

16. Đường số 7: Điểm đầu Tôn Đức Thắng - điểm cuối Lê Thị Hồng Gấm, đặt tên đường **Lê Hồng Phong**;

17. Đường số 8: Điểm đầu Tôn Đức Thắng - điểm cuối Lê Thị Hồng Gấm, đặt tên đường **Nguyễn Thị Minh Khai**;

18. Đường số 9: Điểm đầu Lê Minh Xuân - điểm cuối Lê Thị Hồng Gấm, đặt tên đường **Nguyễn Văn Trỗi**;

19. Đường số 10: Điểm đầu Tôn Đức Thắng - điểm cuối Hồ Thị Kỷ, đặt tên đường **Xuân Thủy**;

20. Đường số 11: Điểm đầu Tôn Đức Thắng - điểm cuối Hồ Thị Kỷ, đặt tên đường **Nguyễn Duy Trinh**;

21. Đường số 14: Điểm đầu Tôn Đức Thắng - điểm cuối đường số 1 (Vườn xoài), đặt tên đường **Nguyễn Văn Cừ**.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- TT.TU, HĐND, UBND;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo VP, Phòng KGVX, TH;
- Lưu: VT.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ký bởi: Ủy ban Nhân dân tỉnh
Email: ubnd@angiang.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh An Giang
Ngày ký: 28-05-2020 13:52:54 +07:00

Lê Văn Phước